

**Võ Thị Nhật Minh**  
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF  
minh.vtn@hsc.com.vn  
+84 28 3823 3299 Ext. 365

## Tuần từ 27-30/1/2026: Giá trị bán ròng của khối ngoại giảm nhờ thu hút vốn ETF

- Các quỹ ETF lớn thu hút được một lượng vốn ròng nhỏ, khoảng 1,9 triệu USD trong tuần qua, đảo ngược so với rút ròng 15,9 triệu USD trong tuần trước đó. Quỹ FTSE Vietnam ETF tiếp tục thu hút được một lượng vốn ròng nhỏ, trong khi áp lực bán ròng tại quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF đã giảm bớt.
- Giá trị bán ròng của khối ngoại giảm mạnh xuống còn khoảng 1,5 nghìn tỷ đồng trong tuần qua (thấp hơn nhiều so với mức 3,1 nghìn tỷ đồng của tuần trước đó), chiếm khoảng 1,06% tổng giá trị giao dịch trên sàn HSX. MBB, FPT và TCX là những cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, trong khi VHM, VIC và VRE bị bán ra mạnh nhất.
- Các quỹ ETF ở hầu hết các nước trong khu vực ASEAN thu hút được vốn ròng, dẫn đầu là Singapore, trong khi Việt Nam bị rút ròng ít nhất.

### Quỹ FTSE VN ETF tiếp tục thu hút được vốn ròng

Các quỹ ETF lớn tại Việt Nam thu hút được một lượng vốn ròng nhỏ trong tuần qua, đảo ngược so với rút ròng mạnh 15,9 triệu USD trong tuần trước đó. Sự xoay chuyển này chủ yếu nhờ quỹ FTSE Vietnam ETF mua ròng và quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF rút ròng thấp hơn so với tuần trước đó. Quỹ ETF trong nước lớn nhất là DCVFM VN Diamond ETF vẫn đang bị rút ròng do nhà đầu tư Thái Lan tiếp tục bán chứng chỉ lưu ký, trong khi các quỹ trong nước khác – bao gồm DCVFM VN30 ETF và SSIAM VNFIN Lead ETF – thu hút vốn ròng nhẹ. Trong tuần qua, các quỹ bị rút ròng mạnh nhất bao gồm DCVFM VN Diamond ETF (1,5 triệu USD) và Fubon FTSE Vietnam ETF (0,3 triệu USD), trong khi các quỹ thu hút vốn ròng mạnh nhất là FTSE Vietnam ETF (3,1 triệu USD), SSIAM VNFIN Lead ETF (0,4 triệu USD) và DCVFM VN30 ETF (0,3 triệu USD).

### Giá trị bán ròng của khối ngoại giảm mạnh so với tuần trước đó

NDT NN tiếp tục bán ròng trong tuần qua. Tuy nhiên, giá trị bán ròng giảm mạnh 50,6% so với tuần trước đó xuống 1,5 nghìn tỷ đồng (khoảng 62,3 triệu USD), so với bán ròng 3,1 nghìn tỷ đồng (khoảng 126,2 triệu USD) trong tuần trước đó. Giá trị giao dịch của khối ngoại chỉ chiếm 1,06% tổng GTGD trên sàn HSX. Khối ngoại mua vào 22,1 nghìn tỷ đồng và bán ra 23,7 nghìn tỷ đồng. NĐT NN mua ròng trong ngày thứ Hai và thứ Sáu trong khi bán ròng tất cả các ngày còn lại trong tuần. Xét theo ngành nghề (theo dữ liệu của FiinPro), NĐT NN mua ròng nhẹ ở hầu hết các ngành nghề trên thị trường Việt Nam. Nhóm ngành Hàng tiêu dùng và Công nghệ thu hút được vốn ròng mạnh nhất lần lượt với 0,9 nghìn tỷ đồng và 0,8 nghìn tỷ đồng. Ngược lại, NĐT NN bán ròng mạnh ở nhóm Tài chính (bao gồm bất động sản) và Ngân hàng với giá trị bán ròng lần lượt là 1,7 nghìn tỷ đồng và 1,6 nghìn tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua vào mạnh nhất trong tuần qua bao gồm MBB, FPT, TCX, VPB, HPG, GAS, BID, GVR, MSN và BSR. Những cổ phiếu bị bán ra mạnh nhất là VHM, VIC, VRE, MCH, VJC, STB, VNM, GMD, HDB và CTG.

### Cập nhật dòng vốn quỹ ETF tại các nước ASEAN

Theo Bloomberg, quỹ ETF ở tất cả các thị trường trong khu vực đều thu hút được vốn ròng trong tuần qua. Singapore thu hút được một lượng vốn ròng lớn nhất khu vực, với 52 triệu USD, kế đến là Indonesia (19 triệu USD), Thái Lan (16 triệu USD) và Malaysia (15 triệu USD). Trong khi đó, Việt Nam và Philippines thu hút được một lượng vốn ròng nhỏ nhất, với 3 triệu USD mỗi nước.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 27/1.

#### Bảng 1: Top hút vốn/rút vốn trong tuần (triệu USD)

| Quỹ ETF                | Tổng tài sản (triệu USD) | Top 3 hút vốn | Top 3 rút vốn |
|------------------------|--------------------------|---------------|---------------|
| DCVFMVN Diamond ETF    | 545.9                    |               | -1.5          |
| Fubon FTSE Vietnam ETF | 439.7                    |               | -0.3          |
| DCVFM VN30 ETF         | 241.3                    | 0.3           |               |
| SSIAM VNFIN Lead ETF   | 21.5                     | 0.4           |               |
| FTSE Vietnam ETF       | 371.3                    | 3.1           |               |

Nguồn: Bloomberg, HSC

## Cập nhật dòng vốn quỹ ETF (27–30/1/2026)

Dòng vốn ETF tại Việt Nam có phần chuyển biến tích cực trong tuần qua, với quỹ FTSE Vietnam ETF thu hút vốn ròng mạnh nhất, giúp xoa dịu áp lực bán ròng của khối ngoại. NĐT NN vẫn bán ròng nhưng chậm lại đáng kể. Nhóm ngành Hàng tiêu dùng và Công nghệ được mua vào, trong khi nhóm ngành Tài chính và Ngân hàng vẫn tiếp tục chịu áp lực bán ra. Trong khu vực ASEAN, dòng vốn ETF nhìn chung khá tích cực, với Singapore thu hút vốn mạnh nhất, trong khi Việt Nam nằm trong nhóm các thị trường thu hút vốn thấp nhất.

### Bảng & Biểu đồ chính

**Bảng 2: Dòng vốn ròng của các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)**

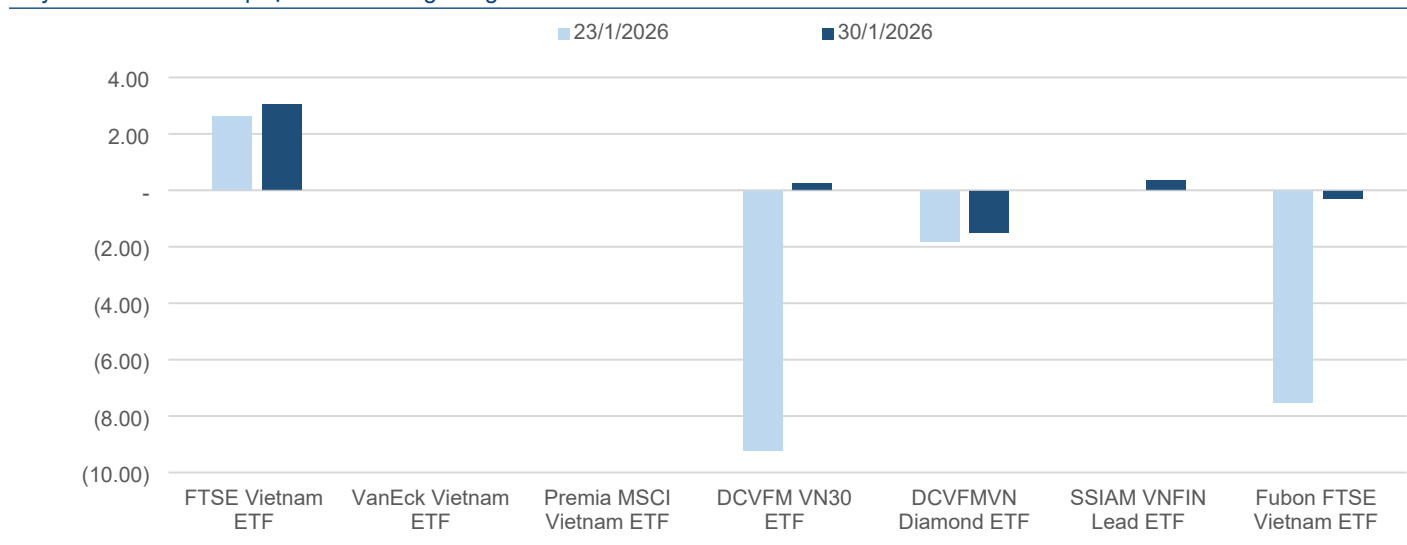
Các quỹ ETF lớn chuyển sang rút ròng tuần qua

| Quỹ ETF                    | Tổng tài sản (triệu USD) | NAV (USD) | Chênh lệch / Chiết khấu | Dòng vốn từ đầu tuần | Dòng vốn từ đầu tháng | Dòng vốn trong 6 tháng | Dòng vốn từ đầu năm 2026 |
|----------------------------|--------------------------|-----------|-------------------------|----------------------|-----------------------|------------------------|--------------------------|
| DCVFMVN Diamond ETF        | 545.9                    | 1.8       | 0.3%                    | -1.5                 | 1.1                   | -12.2                  | 1.1                      |
| Fubon FTSE Vietnam ETF     | 439.7                    | 0.6       | 0.4%                    | -0.3                 | -27.0                 | -234.5                 | -27.0                    |
| SSIAM VN30 ETF             | 8.7                      | 1.1       | 1.2%                    | 0.0                  | -0.2                  | 0.2                    | -0.2                     |
| Mirae Asset VN30 ETF       | 34.3                     | 1.1       | 0.2%                    | 0.0                  | -0.5                  | -10.0                  | -0.5                     |
| SSIAM VNX50 ETF            | 5.8                      | 1.3       | 0.4%                    | 0.0                  | -0.1                  | -0.1                   | -0.1                     |
| VanEck Vectors Vietnam ETF | 642.4                    | 18.8      | 0.3%                    | 0.0                  | 39.7                  | 38.3                   | 39.7                     |
| Premia MSCI Vietnam ETF    | 6.3                      | 12.2      | -0.8%                   | 0.0                  | 0.0                   | -9.1                   | 0.0                      |
| KIM Growth VN30 ETF        | 99.9                     | 0.6       | 0.4%                    | 0.0                  | 0.0                   | -2.5                   | 0.0                      |
| Global X MSCI Vietnam ETF  | 31.1                     | 24.5      | 0.2%                    | 0.0                  | 3.3                   | 9.3                    | 3.3                      |
| KIM Growth VNFN Select ETF | 11.0                     | 0.8       | 0.3%                    | 0.0                  | 0.0                   | -2.0                   | 0.0                      |
| CSOP FTSE Vietnam 30 ETF   | 5.4                      | 1.4       | 0.9%                    | 0.0                  | 0.4                   | 0.7                    | 0.4                      |
| KIM Growth VN Diamond ETF  | 3.1                      | 0.6       | 0.9%                    | 0.0                  | 0.0                   | -1.3                   | 0.0                      |
| DCVFM VN30 ETF             | 241.3                    | 1.6       | 0.3%                    | 0.3                  | -12.6                 | -50.1                  | -12.6                    |
| SSIAM VNFN Lead ETF        | 21.5                     | 1.3       | 0.4%                    | 0.4                  | 0.4                   | 1.9                    | 0.4                      |
| FTSE Vietnam ETF           | 371.3                    | 40.2      | 0.2%                    | 3.1                  | 8.1                   | -3.4                   | 8.1                      |
| <b>Tổng</b>                | <b>2,468</b>             |           |                         | <b>1.9</b>           | <b>12.4</b>           | <b>-274.9</b>          | <b>12.4</b>              |

Nguồn: Bloomberg, HSC

**Biểu đồ 3: Dòng vốn ròng trong tuần, các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)**

Quỹ FTSE VN ETF tiếp tục hút vốn ròng trong tuần trước



Nguồn: Bloomberg, HSC

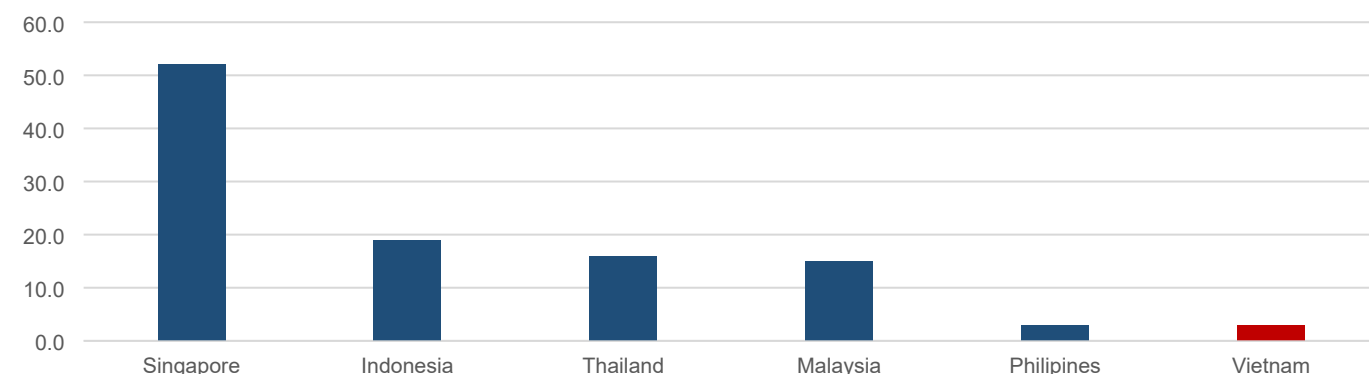
**Bảng 4: Các công ty niêm yết tại Việt Nam được đề cập trong báo cáo này**

| Mã CK | Ngành*                                     | Giá (đồng) | Vốn hóa (triệu USD) | Khuyến nghị   | Giá mục tiêu (đồng) |
|-------|--------------------------------------------|------------|---------------------|---------------|---------------------|
| VIC   | Đa ngành                                   | 140,500    | 40,792              | Bán ra        | 62,500              |
| VHM   | Phát triển BĐS                             | 106,000    | 16,786              | Nắm giữ       | 123,300             |
| BID   | Ngân hàng                                  | 53,900     | 14,333              | Tăng tỷ trọng | 41,900              |
| CTG   | Ngân hàng                                  | 38,750     | 11,604              | Mua vào       | 43,419              |
| GAS   | Năng lượng - Dầu khí                       | 117,000    | 10,885              | Tăng tỷ trọng | 74,000              |
| MCH   | Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá | 159,100    | 7,874               | Giảm tỷ trọng | 137,977             |
| VPB   | Ngân hàng                                  | 28,000     | 8,565               | Mua vào       | 35,200              |
| MBB   | Ngân hàng                                  | 27,200     | 8,447               | Mua vào       | 30,400              |
| HPG   | Vật liệu – Kim loại công nghiệp            | 26,800     | 7,931               | Mua vào       | 36,800              |
| FPT   | CNTT                                       | 104,500    | 6,864               | Mua vào       | 123,100             |
| TCX   | Chứng khoán                                | 56,500     | 6,042               | Mua vào       | 78,200              |
| VNM   | Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá | 70,600     | 5,689               | Tăng tỷ trọng | 70,600              |
| HDB   | Ngân hàng                                  | 28,300     | 4,946               | Tăng tỷ trọng | 28,915              |
| VJC   | Vận tải                                    | 170,500    | 3,892               | Bán ra        | 119,700             |
| MSN   | Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá | 84,000     | 4,683               | Mua vào       | 109,600             |
| BSR   | Năng lượng - Dầu khí                       | 22,400     | 4,324               | Giảm tỷ trọng | 15,000              |
| STB   | Ngân hàng                                  | 63,000     | 4,579               | Tăng tỷ trọng | 58,400              |
| VRE   | Phát triển BĐS                             | 30,200     | 2,646               | Mua vào       | 39,600              |
| GMD   | Vận tải                                    | 68,500     | 1,110               | Mua vào       | 79,400              |

\* Dựa trên định nghĩa của HSC  
 Nguồn: HSC

**Biểu đồ 5: Dòng vốn ròng quỹ ETF trong tuần (triệu USD), một số nước trong khu vực ASEAN**

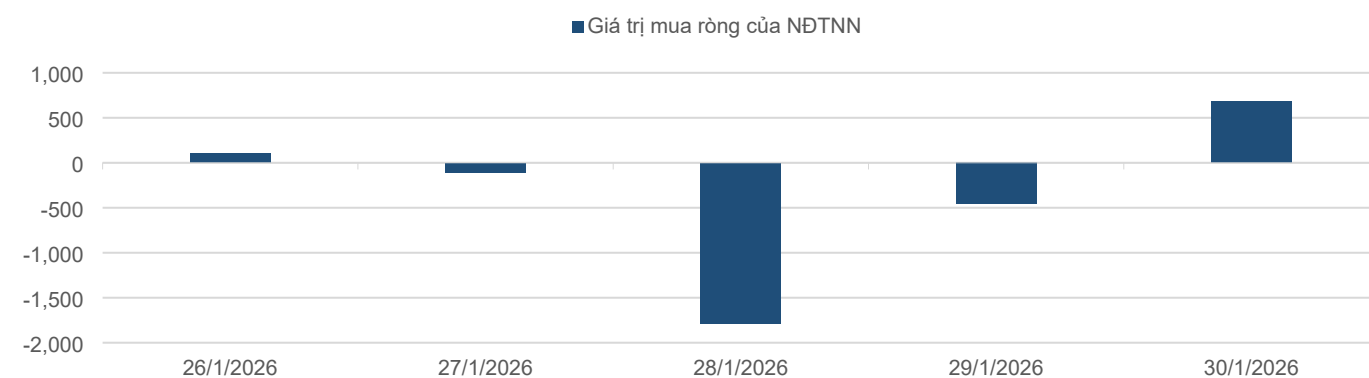
Tất cả các thị trường trong khu vực đều thu hút dòng vốn ròng từ các quỹ ETF trong tuần qua



Nguồn: Bloomberg, HSC

**Biểu đồ 6: Giá trị mua/bán ròng hàng ngày của NĐT NN trong tuần (tỷ đồng)**

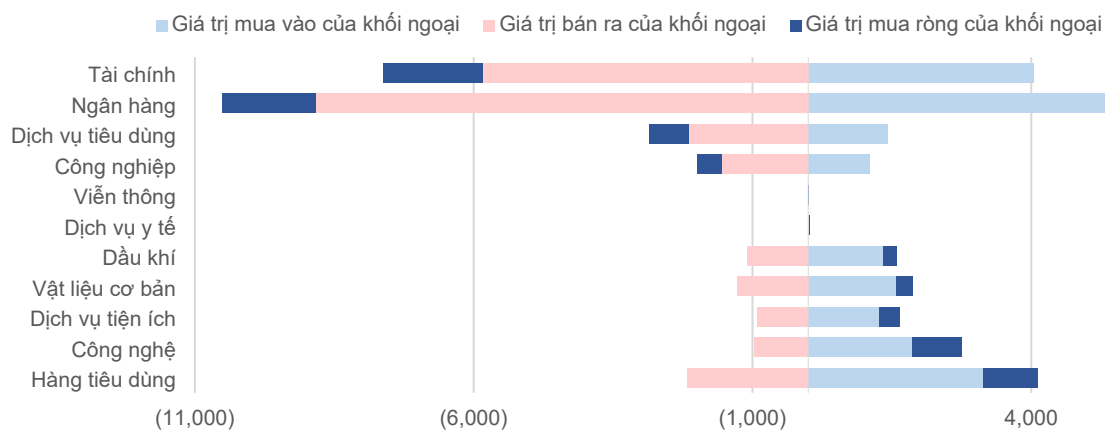
NĐTNN bán ròng hầu hết các phiên tuần trước



Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 7: Giá trị mua/bán trong tuần của khối ngoại theo ngành (tỷ đồng)**

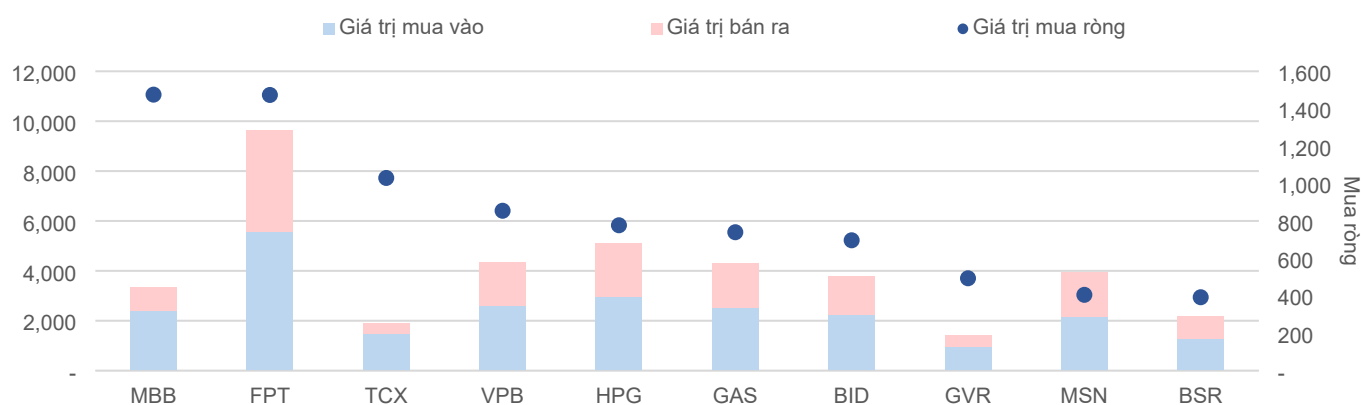
NĐTNN mua vào nhẹ cổ phiếu ngành Tiêu dùng trong khi bán ra đáng kể cổ phiếu ngành Tài chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong tuần vừa qua



Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 8: Top 10 cổ phiếu NĐTNN mua vào mạnh nhất trong tuần (tỷ đồng)**

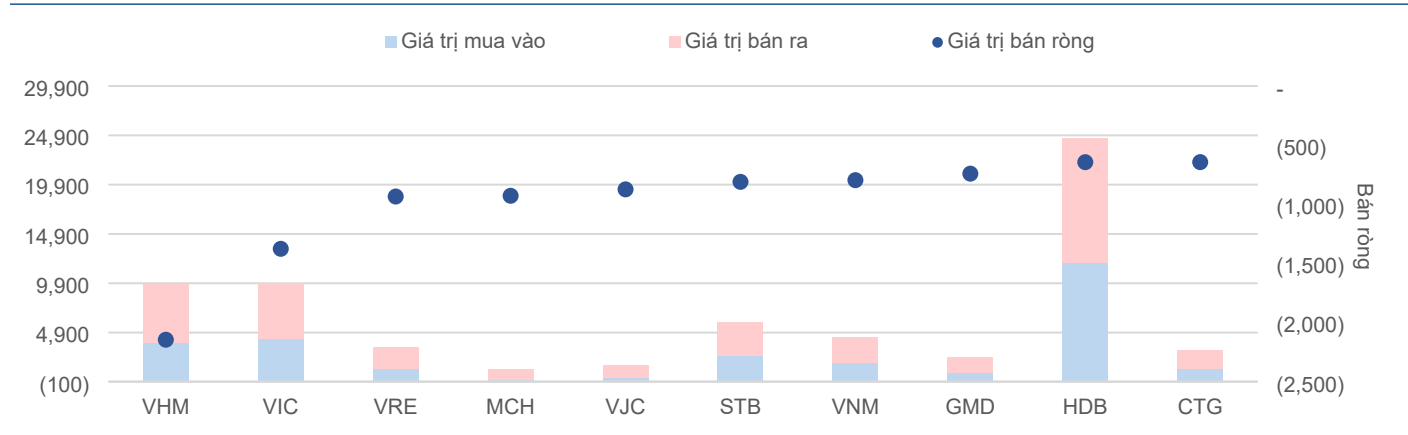
MBB, FPT và TCX được mua vào nhiều nhất trong tuần qua



Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 9: Top 10 cổ phiếu NĐTNN bán ra trong tuần (tỷ đồng)**

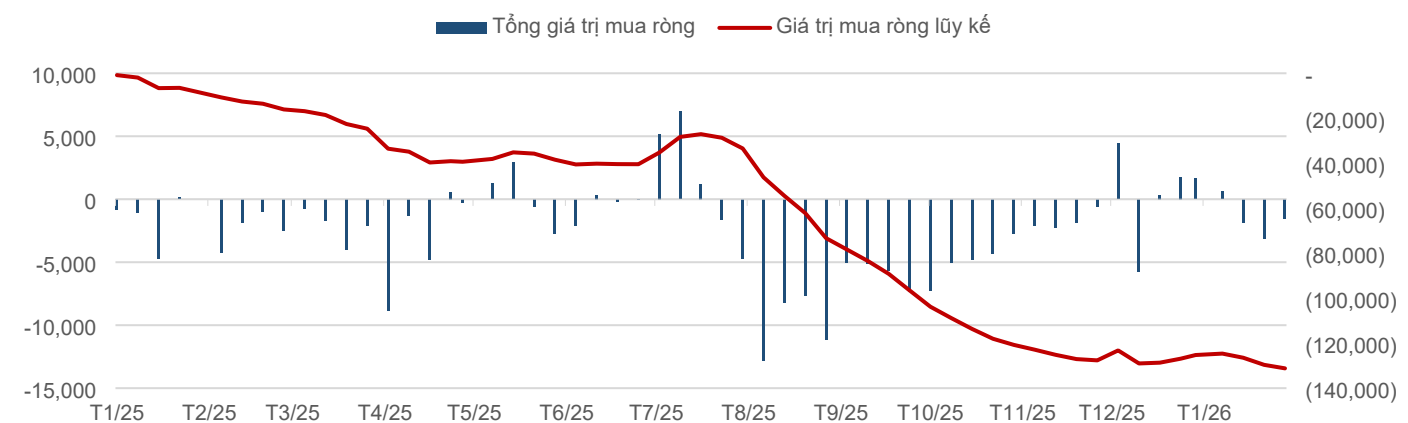
VHM, VIC và VRE bị bán ròng nhiều nhất trong tuần



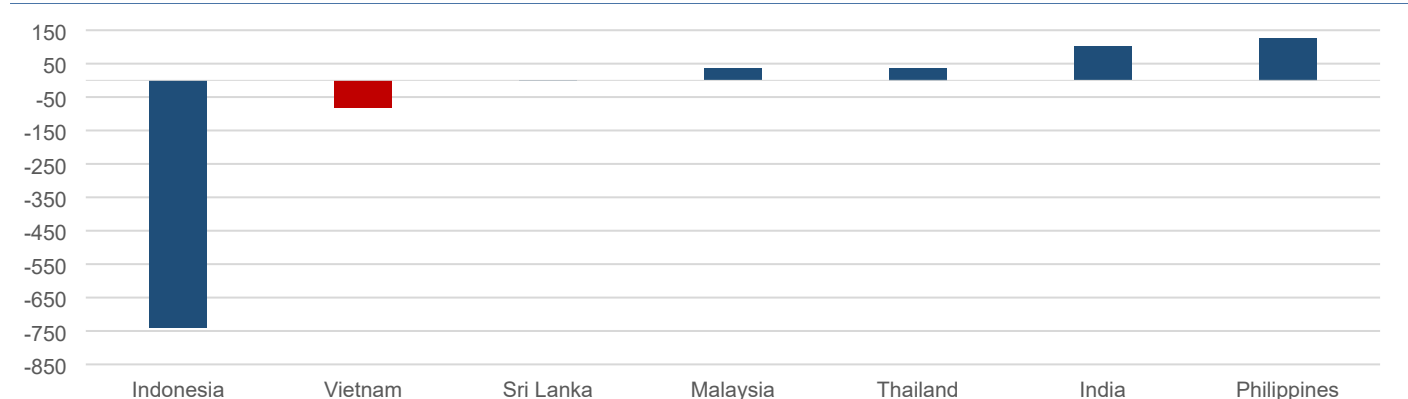
Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 10: Giá trị mua/bán ròng của NĐTNN trong tuần từ đầu năm 2025 đến nay (tỷ đồng)**

Khối ngoại đã bán ròng 1,5 nghìn tỷ đồng trong tuần qua



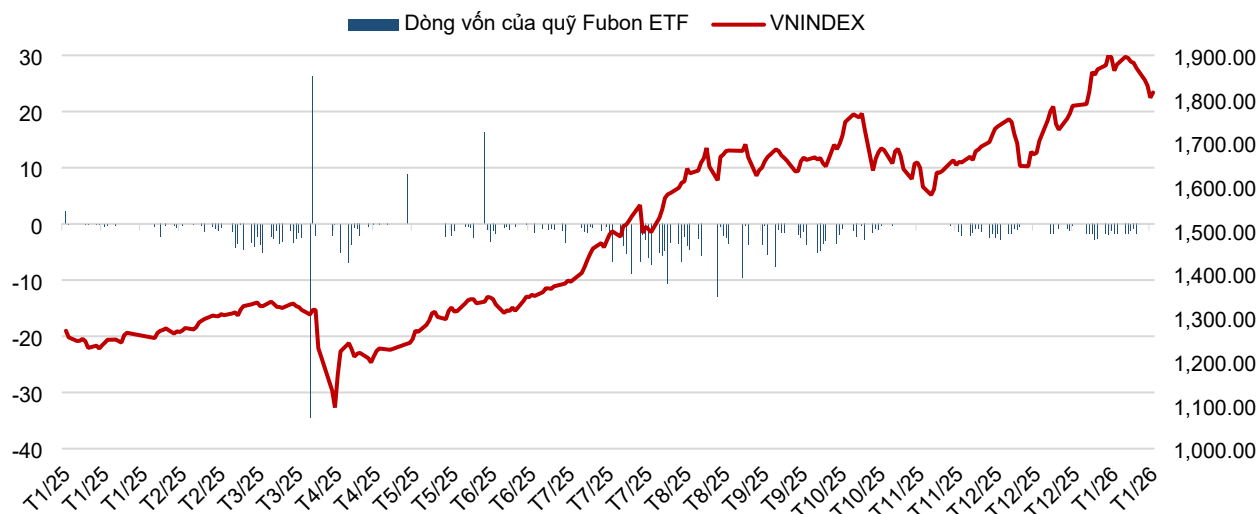
Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 11: Dòng vốn nước ngoài tại các thị trường trong khu vực (triệu USD)**

Nguồn: Bloomberg, HSC

## Biểu đồ 12: Dòng vốn quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF và VN-Index

Quỹ Fubon FTSE VN ETF thường bán ra khi thị trường tăng điểm và ngược lại



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 13: Tổng hợp thị trường trong tuần 27 - 30/1/2026

|                                        |                                 | HSX                  | VN30                 | HNX                | UPCoM              |
|----------------------------------------|---------------------------------|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------|
| <b>DIỄN BIẾN CỦA CHỈ SỐ INDEX</b>      |                                 |                      |                      |                    |                    |
|                                        |                                 | <b>1,829.04</b>      | <b>2,029.81</b>      | <b>256.13</b>      | <b>129.06</b>      |
|                                        | So với tuần trước (điểm %)      | -41.8                | -48.0                | 3.2                | 2.0                |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -2.2%                | -2.3%                | 1.3%               | 1.6%               |
| <b>Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)</b> |                                 | <b>4,557,661,506</b> | <b>2,035,712,948</b> | <b>431,801,399</b> | <b>371,407,733</b> |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -15.7%               | -17.7%               | -15.8%             | -3.2%              |
|                                        | Khối lượng giao dịch khớp lệnh  | 4,105,279,635        | 1,785,246,699        | 412,953,374        | 318,826,951        |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -13.5%               | -10.9%               | -8.3%              | -9.0%              |
|                                        | Khối lượng giao dịch thỏa thuận | 452,381,871          | 250,466,249          | 18,848,025         | 52,580,782         |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -31.7%               | -46.6%               | -69.8%             | 59.0%              |
| <b>Giá trị giao dịch (tỷ đồng)</b>     |                                 | <b>147,019</b>       | <b>88,598</b>        | <b>10,432</b>      | <b>8,074</b>       |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -16.1%               | -15.8%               | -12.3%             | -14.9%             |
|                                        | Khối lượng giao dịch khớp lệnh  | 133,753              | 79,588               | 10,147             | 7,350              |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -11.2%               | -7.1%                | -5.4%              | -6.3%              |
|                                        | Khối lượng giao dịch thỏa thuận | 13,266               | 9,010                | 285                | 724                |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -46.3%               | -54.0%               | -75.4%             | -55.7%             |
| <b>GIAO DỊCH CỦA NĐT NN</b>            |                                 |                      |                      |                    |                    |
| <b>GTGD của khối ngoại (tỷ đồng)</b>   |                                 | <b>45,945</b>        | <b>34,358</b>        | <b>1,222</b>       | <b>535</b>         |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -26.0%               | -28.9%               | -19.3%             | -81.7%             |
|                                        | % tổng GTGD thị trường          | 31.3%                | 38.8%                | 11.7%              | 6.6%               |
|                                        | Khối ngoại mua vào              | 22,193               | 15,926               | 603                | 136                |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -24.7%               | -32.0%               | -23.7%             | -90.6%             |
|                                        | Khối ngoại bán ra               | 23,753               | 18,433               | 619                | 399                |
|                                        | So với tuần trước (%)           | -27.2%               | -26.0%               | -14.6%             | -73.0%             |
|                                        | Khối ngoại mua ròng             | -1,560               | -2,507               | -16                | -264               |
| <b>ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG</b>             |                                 |                      |                      |                    |                    |
| Số lượng công ty niêm yết              |                                 | 402                  | 30                   | 296                | 757                |
| Vốn hóa (tỷ đồng)                      |                                 | 8,468,515            | 1,349,048            | 199,868            | 232,416            |
| P/E trượt                              |                                 | 17.6                 | 17.3                 | 21.7               | NA                 |
| P/E dự phóng                           |                                 | 15.4                 | 14.2                 | NA                 | NA                 |
| P/B                                    |                                 | 2.2                  | 2.4                  | 1.4                | NA                 |
| ROE (%)                                |                                 | 13.48%               | 15.46%               | 6.80%              | NA                 |
| ROA (%)                                |                                 | 1.99%                | 2.19%                | 1.59%              | NA                 |

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSC

## Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

### Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM  
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB  
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.HCM  
T: (+84 28) 3823 3299  
F: (+84 28) 3823 3301

#### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone  
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm  
T: (+84 24) 3933 4693  
F: (+84 24) 3933 4822

E: [info@hsc.com.vn](mailto:info@hsc.com.vn) W: [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn)